

1. Nghe - viết :

*Thợ rèn*

Giữa trăm nghề, làm nghề thợ rèn  
Ngồi xuống nhọ lưng, quệt ngang nhọ mũi  
Suốt tám giờ chân than mặt bụi  
Giữa trăm nghề, chọn nghề thợ rèn.

Làm thợ rèn mùa hè có nực  
Quai một trận, nước tu ùng ực  
Hai vai trần bóng nhãy mồ hôi  
Cũng có khi thấy thở qua tai.

Làm thợ rèn vui như diễn kịch  
Râu bằng than mọc lên bằng thích  
Nghịch ở đây già trẻ như nhau  
Nên nụ cười nào có tắt đâu.

KHÁNH NGUYÊN



- **Quai (búa)** : vung búa lên cao rồi giáng mạnh xuống.
- **Tu** : uống nhiều và liền một mạch bằng cách ngậm vào miệng chai hay vòi ấm.

**(2). Điền vào chỗ trống :**

a) *I* hay *n* ?

...ăm gian nhà cỏ thấp ...e te  
Ngõ tối đêm sâu dom ...ập ...oè  
...ung giậu phất phơ màu khói nhạt  
...àn ao ...óng ...ánh bóng trăng ...oe.

NGUYỄN KHUYẾN

b) *uôn* hay *uông* ?

- ... nước, nhớ ng..
- Anh đi anh nhớ quê nhà  
Nhớ canh rau m.. , nhớ cà dầm tương.
- Đố ai lặn x.. vực sâu  
Mà đo miệng cá, .. câu cho vừa.
- Người thanh tiếng nói cũng thanh  
Ch... kêu khẽ đánh bén thành cũng kêu.